

CHÍNH PHỦ
Số: 169/2004/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2004

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Giá ngày 26 tháng 4 năm 2002;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

NGHỊ ĐỊNH
Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Nghị định này quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá.
- Vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá quy định trong Nghị định này bao gồm:
 - Vi phạm quy định về bình ổn giá;
 - Vi phạm quy định về hiệp thương giá;
 - Vi phạm quy định về khung giá, mức giá của cơ quan có thẩm quyền;
 - Vi phạm quy định về lập phương án giá;
 - Vi phạm quy định về thẩm định giá;
 - Vi phạm quy định về niêm yết giá;
 - Vi phạm quy định về các hành vi bị cấm quy định tại Điều 28 Pháp lệnh Giá;
 - Vi phạm quy định về sử dụng tiền trợ giá, trợ cước vận chuyển hàng hoá, các khoản tiền hỗ trợ để thực hiện chính sách giá;
 - Hành vi vi phạm quy định về quản lý giá thuốc phòng, chữa bệnh cho người bị xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 120/2004/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ về quản lý giá thuốc phòng, chữa bệnh cho người.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cá nhân, cơ quan, tổ chức trong nước và nước ngoài (sau đây gọi chung là cá nhân, tổ chức) có hành vi cố ý hoặc vô ý vi phạm các quy định của pháp luật về giá mà không phải là tội phạm đều bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan về xử phạt vi phạm hành chính, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác.

Điều 3. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá

1. Việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá phải do người có thẩm quyền tiến hành theo đúng quy định tại Nghị định này.
2. Mọi vi phạm hành chính phải được phát hiện kịp thời và bị đình chỉ ngay. Việc xử phạt phải được tiến hành nhanh chóng, công minh, đúng pháp luật; mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật.
3. Một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá chỉ bị xử phạt một lần. Cá nhân, tổ chức có nhiều hành vi vi phạm hành chính thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm. Nhiều cá nhân, tổ chức cùng thực hiện một hành vi vi phạm hành chính thì mỗi cá nhân, tổ chức vi phạm đều bị xử phạt.
4. Việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực giá phải căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng để quyết định hình thức và mức phạt thích hợp.

Điều 4. Tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá

1. Tình tiết giảm nhẹ:

a) Người vi phạm hành chính đã ngăn chặn, làm giảm bớt tác hại của vi phạm hoặc tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại do vi phạm của mình gây ra;

b) Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo;

c) Vi phạm do bị ép buộc.

2. Tình tiết tăng nặng:

a) Vi phạm có tổ chức;

b) Vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm trong lĩnh vực giá;

c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vi phạm;

d) Lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, hoàn cảnh thiên tai hoặc những khó khăn đặc biệt khác của xã hội để vi phạm;

đ) Vi phạm trong thời gian đang chấp hành hình phạt của bản án hình sự hoặc đang chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá;

e) Tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm hành chính mặc dù người có thẩm quyền đã yêu cầu chấm dứt hành vi đó;

g) Sau khi vi phạm đã có hành vi trốn tránh, che giấu vi phạm hành chính.

Điều 5. Thời hiệu xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá

1. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá là 2 năm kể từ ngày vi phạm hành chính được thực hiện.

2. Đối với cá nhân đã bị khởi tố, truy tố hoặc quyết định đưa ra xét xử theo thủ tục tố tụng hình sự, nhưng sau đó có quyết định đình chỉ điều tra hoặc đình chỉ vụ án mà hành vi vi phạm có dấu hiệu vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá thì bị xử phạt vi phạm hành chính; trong thời hạn ba ngày, kể từ ngày ra quyết định đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án, người đã ra quyết định phải gửi quyết định cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; trong trường hợp này, thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là ba tháng kể từ ngày người có thẩm quyền xử phạt nhận được quyết định đình chỉ và hồ sơ vụ vi phạm.

3. Trong thời hạn được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này mà cá nhân, tổ chức lại thực hiện vi phạm hành chính mới trong cùng lĩnh vực giá hoặc cố tình trốn tránh, cản trở việc xử phạt thì không áp dụng thời hiệu quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này mà được tính lại kể từ thời điểm thực hiện vi phạm hành chính mới, hoặc thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, cản trở việc xử phạt.

Điều 6. Thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá

Thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá là một năm, kể từ ngày ra quyết định xử phạt; quá thời hạn này mà quyết định đó không được thi hành thì không thi hành quyết định xử phạt nữa nhưng vẫn áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả được ghi trong quyết định.

Trong trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt cố tình trốn tránh, trì hoãn thi hành quyết định xử phạt thì thời hiệu nói trên được tính lại kể từ thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, trì hoãn.

Điều 7. Thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá

Cá nhân, tổ chức, bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu quá một năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt, hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt mà không tái phạm thì được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Điều 8. Các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả đối với vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá

1. Đối với mỗi hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá, cá nhân, tổ chức vi phạm phải chịu một trong những hình thức xử phạt chính sau đây:

a) Phạt cảnh cáo;

b) Phạt tiền.

2. Tùy theo tính chất mức độ vi phạm, cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá còn có thể bị áp dụng một hoặc các hình thức xử phạt bổ sung sau đây:

a) Tước quyền sử dụng thẻ thẩm định viên về giá;

b) Tịch thu số tiền thu lợi do vi phạm hành chính.

3. Ngoài các hình thức xử phạt chính, xử phạt bổ sung nêu trên cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính còn có thể bị buộc áp dụng một hoặc các biện pháp khắc phục hậu quả sau:

a) Tịch thu toàn bộ số tiền chênh lệch giá có được do vi phạm hành chính;

b) Buộc phải bồi thường toàn bộ số tiền bị tổn thất do vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá gây ra;

c) Thu hồi tiền trợ giá, trợ cước vận chuyển hàng hoá, do khai man, khai khống hồ sơ thanh toán mà có được; tiền trợ giá, trợ cước vận chuyển hàng hoá, tiền hỗ trợ để thực hiện chính sách giá đã sử dụng sai mục đích;

d) Phải chịu mọi chi phí để thực hiện việc hoàn trả tiền chênh lệch do thực hiện sai giá cho cá nhân, tổ chức bị áp dụng giá sai.

4. Hình thức xử phạt chính, xử phạt bổ sung và các biện pháp áp dụng đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá được quy định tại Chương II Nghị định này. Các hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khác chỉ được áp dụng kèm theo hình thức xử phạt chính. Trong trường hợp vi phạm hành chính đã hết thời hiệu xử phạt thì không áp dụng xử phạt chính nhưng có thể áp dụng các biện pháp quy định tại các điểm a, b, c, d, khoản 3 Điều này.

5. Khi áp dụng hình thức phạt tiền, mức phạt cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá là mức trung bình của khung tiền phạt tương ứng với hành vi đó được quy định tại Nghị định này; nếu vi phạm có tình tiết giảm nhẹ thì mức phạt tiền có thể giảm xuống thấp hơn nhưng không được giảm quá mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu vi phạm có tình tiết tăng nặng thì mức phạt tiền có thể tăng lên cao hơn, nhưng không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt.

Chương II

HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC GIÁ, HÌNH THỨC VÀ MỨC PHẠT

Điều 9. Hành vi vi phạm quy định về bình ổn giá

Phạt tiền từ 5.000.000 đến 10.000.000 đồng đối với mỗi hành vi vi phạm sau đây:

1. Không báo cáo, báo cáo không đúng quy định khi Nhà nước thực hiện các biện pháp bình ổn giá.
2. Không thực hiện đúng các biện pháp bình ổn giá của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 10. Hành vi chấp hành sai giá hiệp thương

1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi mua, bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ sai với mức giá tạm thời trong hiệp thương giá hoặc giá hiệp thương đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành.
2. Cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 1 Điều này ngoài việc bị phạt tiền còn có thể bị áp dụng các biện pháp sau:
 - a) Bị tịch thu toàn bộ số tiền chênh lệch giá có được do vi phạm hành chính;
 - b) Buộc phải bồi thường toàn bộ số tiền bị tổn thất do thực hiện sai giá;
 - c) Chịu mọi chi phí để thực hiện việc hoàn trả tiền chênh lệch giá cho cá nhân, tổ chức bị áp dụng giá sai.

Điều 11. Hành vi chấp hành sai giá do cơ quan có thẩm quyền quyết định

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi mua, bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ sai với mức giá cụ thể, khung giá, giá giới hạn do ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan có thẩm quyền (ngoài những cơ quan quy định tại khoản 2, 3 Điều này) quyết định.
2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi mua, bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ sai với mức giá cụ thể, khung giá, giá giới hạn do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quyết định.
3. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi mua, bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ sai với mức giá cụ thể, khung giá, giá giới hạn do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định.
4. Cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều này ngoài việc bị phạt tiền còn có thể bị áp dụng các biện pháp sau:
 - a) Bị tịch thu toàn bộ số tiền chênh lệch giá có được do vi phạm hành chính;
 - b) Buộc phải bồi thường toàn bộ số tiền bị tổn thất do thực hiện sai giá;
 - c) Chịu mọi chi phí để thực hiện việc hoàn trả tiền chênh lệch giá cho cá nhân, tổ chức bị áp dụng giá sai.

Điều 12. Hành vi vi phạm quy định về lập phương án giá

Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi lập phương án giá tài sản, hàng hoá, dịch vụ do Nhà nước định giá sai với quy chế tính giá do cơ quan có thẩm quyền quy định.

Điều 13. Hành vi vi phạm quy định về thẩm định giá

1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi thẩm định giá sai với mục đích vụ lợi gây thiệt hại cho cá nhân, tổ chức, Nhà nước.